

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC GIANG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2020/HS-ST  
Ngày 25 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Triệu Thị Luyến

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Tư;

2. Ông Nguyễn Văn Bằng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Công Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 190/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn C**, sinh năm 1979; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu tập thể Công ty may K, tổ dân phố Gi, phường D, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo Không; giới tính: Nam; con ông: Hà Văn D, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1958; có vợ: Lê Thị H, sinh năm 1986 và có một con sinh năm 2005;

***- Tiền án:***

+ Tại Bản án số 122/HSST ngày 19/9/2001, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang (nay là thành phố Bắc Giang) xử phạt 24 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” (chưa chấp hành xong án phí và tiền phạt).

+ Tại Bản án số 41/2013/HSST ngày 12/9/2013, Tòa án nhân dân huyện CHƯ PƯH, tỉnh Gia Lai xử phạt 9 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (ra trại ngày 31/12/2019).

***- Tiền sự:*** Không;

***- Nhân thân:*** Tại bản án số 170/HSST ngày 05/11/1997, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang (nay là thành phố Bắc Giang), tỉnh Bắc Giang xử 30 tháng tù về tội “Cướp tài sản của công dân”, ra trại tháng 1 năm 2000.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (có mặt)

\* Bị hại: Anh Đào Thanh T, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, thị trấn V, huyện L

\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 74, đường N, phường T, thành phố B, tỉnh B

2. Chị Triệu Thị L, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

\* Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 99, đường T, tổ 7, phường T, thành phố B.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường D, thành phố B, tỉnh B.

3. Anh Luân Văn C, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 03/8/2020, Hà Văn C đi xe đạp từ nhà đến Trung tâm y tế dự phòng thành phố Bắc Giang ở phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang để uống thuốc điều trị nghiện ma túy Methadone. Sau khi uống thuốc xong, C đi xe đạp đến khu vực đang xây dựng cầu vượt gần bến xe Bắc Giang thì nhặt được 01 chiếc vam phá khóa dài khoảng 10cm, một đầu hình lục lăng, một đầu dẹt nhọn. Khi về đến nhà, C nảy sinh ý định dùng chiếc vam vừa nhặt được đi trộm cắp xe mô tô. C mang theo chiếc vam cùng 01 chiếc cờ lê dài khoảng 14cm có 2 đầu tròn cỡ (8mm-10mm) rồi đạp xe đi quanh khu vực phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường Tạ Thúc Bình trước cửa chung cư Bách Việt thuộc tổ dân phố Kế, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, C nhìn thấy có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave @ màu trắng đen bạc biển kiểm soát 98B2- 432.50 của anh Đào Thanh T đang dựng trên vỉa hè, không có người trông coi. C đạp xe đi tiếp khoảng 100m thì đỗ lại dựng xe ở góc khuất sau đó đi bộ quay lại vị trí xe mô tô 98B2- 432.50. Sau khi quan sát xung quanh thấy không có ai để ý, C lấy vam phá khóa cắm đầu dẹt vào ổ khóa điện, lấy đầu tròn cờ lê lắp vào đầu hình lục lăng của chiếc vam rồi dùng sức vặn, xoay đi xoay lại nhiều lần làm ổ khóa điện chiếc xe bị vỡ nát. Khi C đang phá khóa chiếc xe nhưng chưa mở được khóa điện thì bị anh Luân Văn C là nhân viên tư vấn bất động sản tại khu vực chung cư Bách Việt phát hiện hô hoán. C bỏ lại xe mô tô, cầm theo cờ lê, vam phá khóa chạy ra lấy xe và đạp xe bỏ chạy về đến đường gom cao tốc Bắc Giang- Hà Nội, thuộc tổ dân phố Kế, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang thì bị quần chúng nhân dân cùng Tổ công tác Công an phường Dĩnh Kế phát hiện, bắt giữ. Công an phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang đã lập biên bản kiểm soát đối với Hà Văn C, thu giữ vật chứng

bao gồm: 01 chiếc xe đạp mini màu ghi; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2-432.50 nhãn hiệu Honda Wave màu trắng; 01 chiếc cà lê hai đầu tròn mà C dùng để trộm cắp tài sản (bút lục 93-94; 111-148). Đối với chiếc vam phá khóa, C khai quá trình bỏ chạy đã vắt đi ở nương nước ở cạnh đường gom cao tốc Bắc Giang-Hà Nội, thuộc tổ dân phố Kế, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, Cơ quan điều tra đã rà soát, truy tìm nhưng không thu giữ được. Cơ quan điều tra đã kiểm tra chiếc xe 98B2-432.50, kết quả xác định ổ khóa điện của xe là loại ổ khóa 4 cạnh, bên trong ổ khóa đã bị đục nát không sử dụng được nữa.

Ngày 03/8/2020, anh T đã có đơn trình báo Công an thành phố Bắc Giang. Cơ quan điều tra đã xác định hiện trường và thực nghiệm điều tra vụ án. Kết quả, C đã thực hiện lại hành vi trộm cắp tài sản như đã khai tại Cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra đã cho anh Chân nhận dạng, kết quả anh Chân đã nhận ra C chính là người đã có hành vi dùng vam phá khóa để trộm cắp chiếc xe mô tô 98B2-432.50 vào ngày 03/8/2020.

Ngày 03/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà Văn C, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của C nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 321/KL- HĐĐG ngày 05/8/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận: 01 chiếc xe mô tô biển số 98B2-432.50, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE @, màu sơn trắng đen bạc, dung tích 100, sản xuất năm 2015, số máy HC11E5726517, số khung 1213DY726450, xe cũ đã qua sử dụng, có trị giá 9.000.000 đồng.

Ngày 18/8/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh T, đến nay anh T không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với chiếc xe đạp màu ghi, quá trình điều tra xác định là do bị cáo mượn của chị Phạm Thị H để đi lại, chị Huyền không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe đạp trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản; chị Huyền đề nghị được nhận lại chiếc xe.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc xe đạp màu ghi, trên khung có chữ AVIBUS, có giỏ màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc cà lê hai đầu tròn bằng kim loại màu trắng, dài 14cm, cũ đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra Hà Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản Cáo trạng số 192/CT-VKS ngày 03 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Hà Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo C khai nhận nội dung diễn biến sự việc như bản Cáo trạng nêu là đúng, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều, khoản trên là đúng, không oan.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án vẫn giữ nguyên quyết định như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”
2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt: Bị cáo Hà Văn C từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam 03/8/2020.
3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :
  - Trả lại chị Phạm Thị H 01 chiếc xe đạp màu ghi, trên khung có chữ AVIBUS, có giỏ màu đen, đã qua sử dụng;
  - Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cờ lê hai đầu tròn bằng kim loại màu trắng, dài 14cm, cũ đã qua sử dụng
4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Biên bản kiểm soát hồi 9 giờ 15 phút ngày 03/8/2020, Kết luận định giá tài sản số 321/KL-HĐĐG ngày 05/8/2020 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ ngày 03/8/2020, tại vỉa hè trên đường Tạ Thúc Bình, trước cửa chung cư Bách Việt thuộc tổ dân phố Kế, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, Hà Văn C đã có hành vi sử dụng 01 chiếc vạm phá khóa dài khoảng 10cm, một đầu dẹt nhọn, đầu còn lại hình lục lăng được gắn vào 01 chiếc cà lê có 2 đầu tròn (8mm-10mm) dài khoảng 14cm để phá ổ khóa điện xe mô tô BKS 98B2-432.50 của anh Đào Thanh T để trộm cắp tài sản. Khi bị cáo đang thực hiện hành vi trộm cắp thì bị phát hiện bắt giữ. Trị giá chiếc xe là 9.000.000 đồng. Việc bị cáo không chiếm đoạt được chiếc xe là nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo. Do vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 19/9/2001, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang (nay là thành phố Bắc Giang) xử phạt 24 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, bị cáo chưa chấp hành xong án phí và

tiền phạt; ngày 12/9/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Chư PƯH, tỉnh Gia Lai xử phạt 9 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (ra trại ngày 31/12/2019), chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “ tái phạm nguy hiểm”, Viện kiểm sát thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo điểm, khoản, Điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử nhưng không chịu cải sửa, tu dưỡng, rèn luyện nay lại phạm tội do cố ý. Do vậy, để răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa tội phạm cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

[8] Đối với chiếc xe đạp màu ghi là của chị Phạm Thị H cho bị cáo mượn, chị Huyền không biết bị cáo sử dụng chiếc xe đạp trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên cần trả lại chị Huyền theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Đối với 01 chiếc cờ lê hai đầu tròn bằng kim loại màu trắng, dài 14cm, cũ đã qua sử dụng là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của BLTTHS.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn C 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 03/8/2020.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

- Trả lại chị Phạm Thị H 01 chiếc xe đạp màu ghi, trên khung có chữ AVIBUS, có giỏ màu đen, đã qua sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cờ lê hai đầu tròn bằng kim loại màu trắng, dài 14cm, cũ đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**    **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(ĐÃ KÝ)

(ĐÃ KÝ)